



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI

Năm báo cáo: Năm 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106391
- Vốn điều lệ: 310.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Km12+800, Quốc lộ 3, Tổ 6, Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 84 24 38833818 Số fax: 84 24 38832718
- Website: www.ckda.vn
- Mã cổ phiếu: CKD

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi được thành lập ngày 01/7/1963, với tên gọi ban đầu là Nhà máy Cơ khí Kiến trúc Đông Anh với chức năng chính là sửa chữa, trung đại tu các loại máy thi công cơ giới, bán cơ giới và sản xuất một số phụ tùng thay thế.

Công ty chuyển đổi thành Công ty cổ phần CKĐA – LICOGI theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100106391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 11/4/2014 và đổi tên thành Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi ngày 02/10/2014.

Đến nay, Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi là doanh nghiệp với gần 600 công nhân hoạt động ở nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh, với Doanh thu trên 1400 tỷ đồng. Nhiều sản phẩm của Công ty đã chiếm thị phần ưu thế tại thị trường Việt Nam và xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật ...

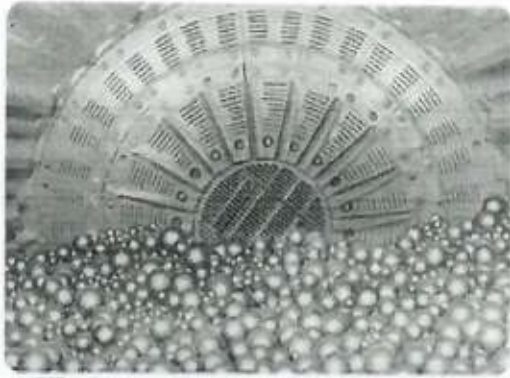
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

*** Lĩnh vực sản xuất:**

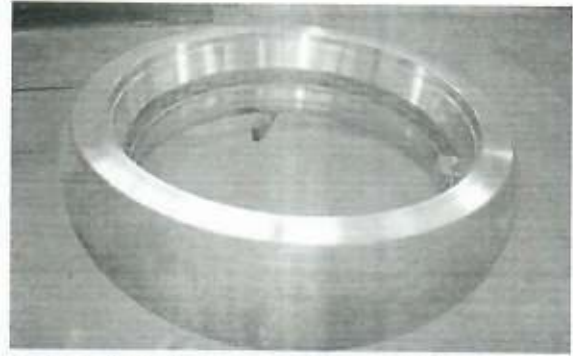
- Nhóm sản phẩm hợp kim đúc (từ 1989)

Bi nghiền, phụ tùng máy nghiền và nhiều loại phụ tùng khác phục vụ cho các ngành xi măng, nhiệt điện, sản xuất vật liệu xây dựng, lọc hoá dầu và các ngành công nghiệp khác.

Thị trường xuất khẩu chính là Hàn Quốc; Nhật Bản; Mexico; Mỹ; Canada; Italy; Thái Lan, UAE, Úc. Hàng năm kim ngạch xuất khẩu của Công ty đạt khoảng 3 triệu USD.



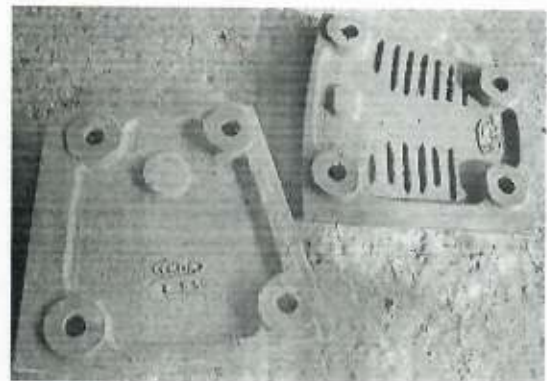
Hình ảnh 1: Bi nghiền



Hình ảnh 2: Vỏ con lăn nghiền xi măng



Hình ảnh 3: Sản phẩm Búa đập



Hình ảnh 4: Phụ tùng máy nghiền

- Nhóm sản phẩm Giàn không gian và Kết cấu thép (từ 2001)

Phục vụ cho việc xây dựng các công trình công cộng và nhà công nghiệp đòi hỏi khẩu độ lớn, không gian sử dụng thoáng, không vướng cột như các khu liên hợp thể thao, sân vận động, chợ, siêu thị, nhà máy, hệ thống nhà kho...

Công ty đã xuất khẩu sản phẩm giàn không gian sang thị trường UAE và Namibia và đang trong quá trình thương thảo một số dự án khác tại thị trường Trung Đông và Châu Phi.



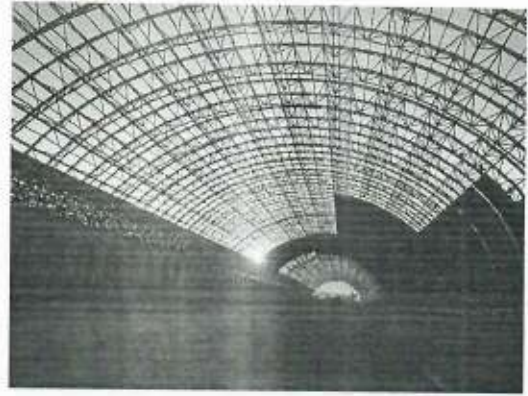
Hình ảnh 5: Sân vận động TP. Việt Trì



Hình ảnh 6: Kho Tổng hợp Nhà máy xi măng Đồng Lâm – tỉnh Thừa Thiên Huế



Hình ảnh 7: Giàn không gian CKDA xuất khẩu sang Namibia-Châu Phi



Hình ảnh 8: Giàn không gian Dung Quất-Hòa Phát

- Nhóm sản phẩm nhôm hợp kim định hình chất lượng cao (từ 2005)

Được sử dụng trong kiến trúc cho các toà nhà cao tầng hay hộ gia đình, làm đồ nội thất và phụ tùng, phụ kiện của các ngành công nghiệp đóng tàu, sản xuất ô tô và các ngành công nghiệp khác. Các sản phẩm này được chế tạo bằng dây chuyền công nghệ, thiết bị hiện đại như dây chuyền thiết bị đùn ép của hãng sản xuất máy ép hàng đầu trên thế giới UBE-Nhật Bản và hệ thống dây chuyền anốt hoá, mạ cầu, phủ bóng E.D, sơn tĩnh điện, phủ film... do tập đoàn Decoral System SRL Italia cung cấp. Sản phẩm có chất lượng cao và đạt tiêu chuẩn Châu Âu.



Hình ảnh 9: Cửa nhôm cao cấp do nhà máy nhôm Đông Anh sản xuất



Hình ảnh 10: Sản phẩm DAA lắp đặt tại Vinhomes Cầu Rào 2 Hải Phòng



Hình ảnh 11: Sản phẩm DAA lắp đặt tại Vinhomes Imperia Hải Phòng



Hình ảnh 12: Sản phẩm DAA lắp đặt tại Vinhomes Ocean Park

- *Nhóm sản phẩm khác*

Gia công, chế tạo khuôn đúc ép nhôm, khuôn mẫu cho ngành đúc, ngành nhựa...

*** Lĩnh vực Thương mại**

- Công ty chuyên cung cấp các loại thiết bị và vật tư ngành đúc, ngành nhôm như các loại ferro, Nhôm Billet, lò Nhiệt luyện...

- Công ty là Đại lý, đại diện bán hàng các sản phẩm, vật tư đặc chủng nhập ngoại của ngành xi măng...

*** Lĩnh vực Đầu tư và phát triển khu công nghiệp**

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã liên doanh với tập đoàn SUMITOMO (Nhật Bản) theo tỷ lệ vốn góp là 42%/58% làm chủ đầu tư Khu Công Nghiệp Thăng Long tại Hà Nội (viết tắt là TLIP) - một trong những khu công nghiệp thành công nhất Việt Nam. TLIP chuyên cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng, khu chế xuất,...

Địa bàn kinh doanh:

Hoạt động sản xuất chính của Công ty: Km12 + 800, QL3, Tổ 6, Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Hoạt động kinh doanh của Công ty: trải khắp các vùng miền của đất nước. Ngoài ra Công ty đã được xuất khẩu đến nhiều nước như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật, Mexico ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

*** Mô hình quản trị.**

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà Nước sang Công ty cổ phần.

*** Cơ cấu bộ máy quản lý.**

Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

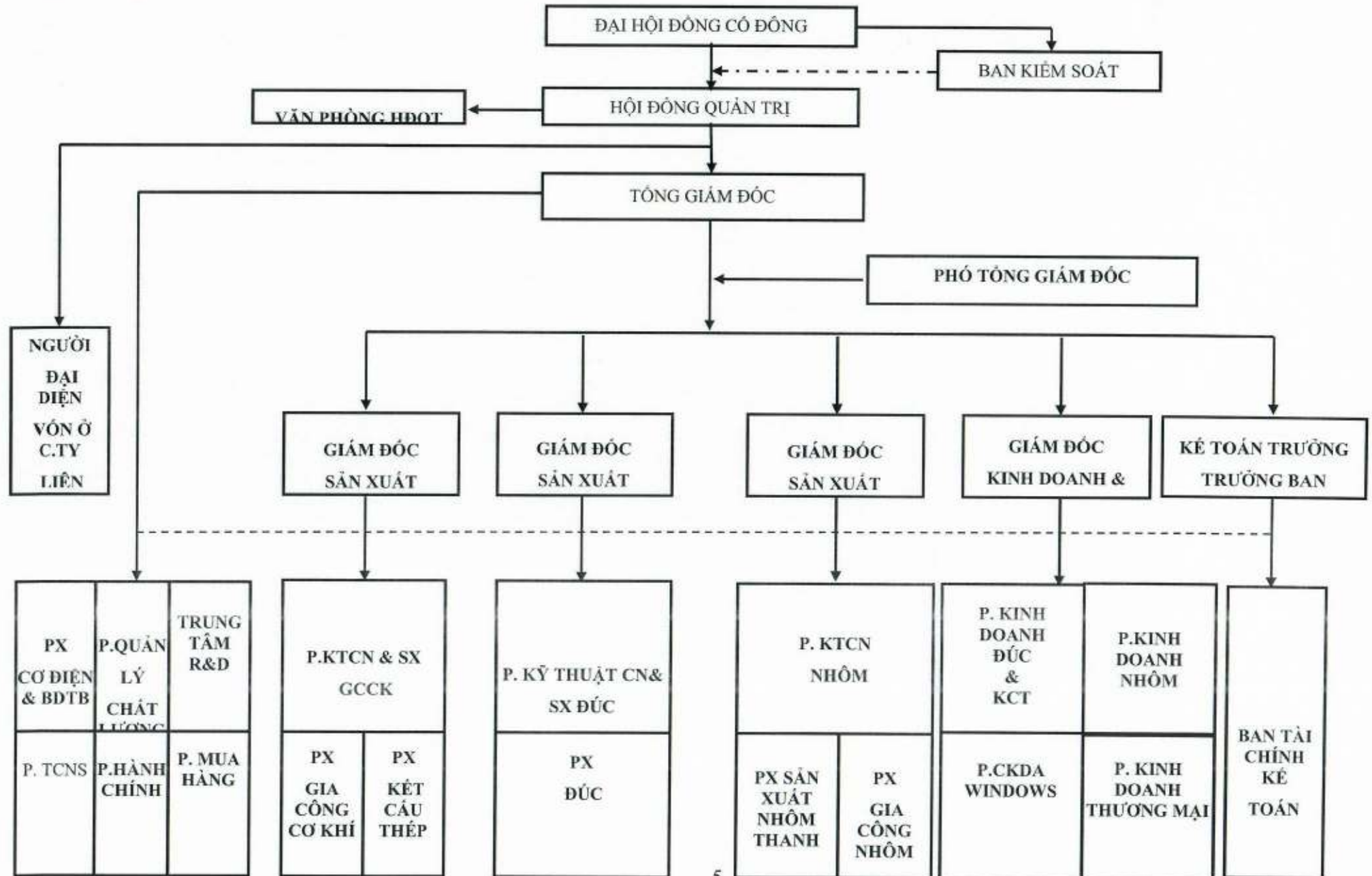
Hội đồng quản trị Công ty: có 05 thành viên trong đó có Chủ tịch, Phó chủ tịch, 03 thành viên.

Ban Kiểm soát: có 03 thành viên trong đó có 01 Trưởng ban, 02 thành viên.

Ban Tổng giám đốc: Đứng đầu bộ máy điều hành là Tổng giám đốc. Giúp việc cho Tổng giám đốc có Phó tổng giám đốc và các Giám đốc phụ trách các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, kế toán tài chính, hành chính...

Bộ máy tham mưu cho Ban Tổng giám đốc: Trưởng các phòng ban chức năng theo từng lĩnh vực chuyên môn, Trưởng các đơn vị sản xuất và Giám đốc bộ phận, chi nhánh Công ty.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CKDA



*** Công ty liên kết mà Công ty tham gia góp vốn:**

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty TNHH KCN Thăng Long	Khu công nghiệp Thăng Long – Đông Anh – Hà Nội	42%

*** Các chi nhánh của Công ty:**

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Nhà máy nhôm Đông Anh	Km12+800, Quốc lộ 3, Tổ 6- Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội
2	Trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng	Km12+800, Quốc lộ 3, Tổ 6- Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội

4. Định hướng phát triển

*** Mục tiêu chủ yếu:**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tạo ra giá trị gia tăng và hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.
- Nỗ lực phấn đấu để CKDA trở thành một thương hiệu mạnh ở trong và ngoài nước.
- Đảm bảo cảng ngày thỏa mãn tốt hơn nhu cầu về thu nhập, đời sống của người lao động, thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài và cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững dựa trên việc tuân thủ luật pháp và các quy tắc quản trị để đảm bảo phát triển hài hòa. Đẩy mạnh tái cấu trúc toàn diện công ty. Nâng cao năng lực quản trị; năng lực cạnh tranh; kiểm soát chi phí; kiểm soát rủi ro.
- Hoàn thiện mô hình quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh đồng bộ, tinh gọn trên cơ sở phát huy và khai thác tối đa các tiềm năng và nguồn lực sẵn có.
- Công tác tiếp thị và phát triển thị trường của Công ty phải tạo được thị phần vững chắc cho các sản phẩm của doanh nghiệp, chú trọng công tác xuất khẩu các sản phẩm của Công ty đặc biệt là sản phẩm nhôm và bi rèn.
- Nghiên cứu, phát triển, nâng cao năng lực sản xuất các mặt hàng hiện có, đồng thời mở rộng phát triển các mặt hàng mới.
- Chú trọng đến yếu tố con người, coi con người là tài sản quý giá nhất là nhân tố quyết định cho sự phát triển bền vững. Công ty thường xuyên áp dụng các chương trình đào tạo để nâng cao, phát triển chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài với Công ty.

5. Các rủi ro:

- * Rủi ro về kinh tế:** Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Vì thế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu sự ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động vĩ mô của nền kinh tế.

* **Rủi ro về luật pháp:** Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Thuế TNDN, Luật Thuế GTGT, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu... Sự thay đổi trong hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như sẽ tác động đến kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty.

* **Rủi ro về dự án:** Đối với lĩnh vực xây lắp (*giàn không gian khớp cầu, kết cấu, dự án nhôm*) đặc thù sản phẩm tính là đơn chiếc, nhu cầu vốn lớn, thời gian thi công kéo dài, thời gian bị chiếm dụng vốn dài. Vì thế, có thể gây ra rủi ro giảm khả năng thanh toán, kiểm soát chi phí và giảm lợi nhuận dự kiến khi chậm thu hồi các khoản nợ.

* **Rủi ro về cạnh tranh:** Ở mỗi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Công ty đều có các đối thủ cạnh tranh trực tiếp ở cả trong và ngoài nước.

* **Rủi ro khác:** Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH2025/ KH2025 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.327	1.401	106
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.256</i>	<i>1.292</i>	<i>103</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88	121,5	139
3	Tỷ lệ cổ tức (*)	%			
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ và sửa chữa lớn	Tỷ đồng	355	123	35
5	Thanh lý TSCĐ	Tỷ đồng	31	0	0
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	113	97,3	86
7	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	9,0	7,5	84

2. Tổ chức và nhân sự

* Số lượng cán bộ, nhân viên.

STT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	6
2	Trình độ Đại học	110
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	99
4	Khác (thợ + lao động phổ thông)	287
	Cộng	502

*** Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.**

+ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty: Tuyển dụng được lao động có năng lực và trình độ phù hợp với nhu cầu của sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định. Các cán bộ quản lý phải có kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý, lãnh đạo nhóm.

Năm 2025, căn cứ vào nhu cầu công việc, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự phù hợp. Phòng Tổ chức Nhân sự liên tục tìm các biện pháp để đảm bảo nhân sự theo yêu cầu sản xuất bằng nhiều phương thức khác nhau như: thông báo rộng rãi trên website, đến CBCNV của Công ty, đăng tuyển dụng lao động tại các website tuyển dụng, thông báo tại bảng tin, bảng điện tử của Công ty và quảng bá tại địa phương. Năm 2025, Công ty đã tuyển được 24 nhân sự mới, trong đó có 15 kỹ sư, cử nhân tại các phòng ban, 09 công nhân lao động trực tiếp tại các phân xưởng và đều đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực: năm 2025, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo, các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nội bộ giúp nâng cao trình độ, tay nghề, kỹ năng cho CBCNV: Khóa đào tạo thợ Nhiệt luyện; đào tạo thợ rèn; đào tạo thợ hàn; đào tạo lớp ứng phó sự cố hóa chất,..... Đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên (CBCNV) và tạo điều kiện để CBCNV có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác.

+ Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp...:

- Mặc dù trải qua năm 2025 với nhiều biến động, khó khăn chung về tình hình kinh tế, Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ đối với người lao động: Chi trả tiền lương, đóng BHXH bắt buộc, chi bổ sung lương ...theo đúng quy định.

- Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đảm bảo quyền lợi cho người lao động: Chi tiền mặt hoặc hiện vật vào các dịp lễ, tết...

- CBCNV được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản và các trợ cấp khác ... được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà Nước và quy định nội bộ của Công ty.

- Trong năm 2025, Công ty đã xem xét, đánh giá và kịp thời biểu dương, khen thưởng nhằm động viên, khích lệ tinh thần đối với những tập thể, cá nhân đạt thành tích trong công tác sản xuất, kinh doanh.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm công tác	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (% vốn điều lệ)		
						Tổng cộng	-Sở hữu đại diện cho cổ đông lớn	- Sở hữu cá nhân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Lã Quý Duân	Tổng giám đốc	01/10/1973	Cử nhân kinh tế	Làm việc tại Công ty từ tháng 6/1997 lần lượt giữ các chức vụ Trưởng phòng XNK, Phó tổng giám đốc phụ trách kinh doanh, Chủ tịch Hội đồng quản trị. Từ tháng 3/2019 giữ chức vụ TGD Công ty. Từ tháng 8/2022 giữ chức vụ TGD Công ty kiêm Giám đốc chi nhánh NMN.	12.39%	12.06%	0.33%
2	Thái Hồng Khanh	Giám đốc sản xuất Nhôm	09/11/1975	Kỹ sư cơ khí	Làm việc tại Công ty từ tháng 3/1998 đến nay và lần lượt giữ các chức vụ: Kỹ sư Phòng Kỹ thuật và xưởng Cơ khí, Ban quản lý dự án Nhôm, QĐ Phân xưởng Đùn ép, Trưởng phòng Điều độ & KHSX Nhôm. Từ tháng 8/2022 đến nay giữ chức vụ: Giám đốc sản xuất Nhôm.	0.02%	0	0.02%

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm công tác	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (% vốn điều lệ)		
						Tổng cộng	-Sở hữu đại diện cho cổ đông lớn	- Sở hữu cá nhân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Phạm Viết Long	Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc kinh doanh & Marketing	26/7/1965	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	Làm việc tại Công ty từ tháng 3/1996 và giữ lần lượt các chức vụ kỹ thuật viên phòng luyện kim, phòng kỹ thuật, quản đốc phân xưởng cơ khí, Giám đốc trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng, Phó giám đốc nhà máy nhôm, Giám đốc nhà máy Nhôm, Phó giám đốc Kinh doanh & Marketing Từ tháng 6/2023 đến nay: giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc kinh doanh & Marketing.	0.07%	0%	0.07%
4	Nguyễn Minh Ngọc	Q. Giám đốc sản xuất Đúc	12/9/1983	Kỹ sư Đúc luyện kim	Làm việc tại Công ty từ 9/2008 đến nay lần lượt giữ chức Kỹ thuật viên; Phó phòng Luyện kim; TP Luyện kim. Từ tháng 6/2023 giữ chức vụ Giám đốc Sản xuất Đúc	0.004%	0%	0.004%

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Trình chuyên môn	DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH Kinh nghiệm công tác	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (% vốn điều lệ)		
						Tổng cộng	-Sở hữu đại diện cho cổ đông lớn	- Sở hữu cá nhân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5	Nguyễn Tuấn Cường	Q.Giám đốc sản xuất Kết cấu thép	21/9/1973	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	<p>Làm việc tại Công ty từ 06/2002 đến nay và lần lượt giữ chức vụ: Kỹ thuật viên, Quản đốc Phân xưởng Cơ khí, Quản đốc PX Cơ điện & BDTB</p> <p>Từ tháng 10/2023 giữ chức vụ Q Giám đốc sản xuất khối Kết cấu thép kiêm Quản đốc Phân xưởng Kết cấu thép</p> <p>Từ tháng 03/2/2025 giữ chức vụ Giám đốc sản xuất khối Kết cấu thép kiêm Quản đốc Phân xưởng Kết cấu thép</p>	0.02%	0%	0.02%
6	Hoàng Thị Kim Liên	Trưởng ban Tài chính kế toán – Kế toán trưởng	08/11/1980	Cử nhân kế toán	<p>Làm việc tại Công ty từ tháng 8/2004 lần lượt giữ các chức vụ: Kế toán viên, Kế toán tổng hợp, Phó phòng kế toán.</p> <p>Từ tháng 6/2024 đến tháng 6/2025: Phụ trách kế toán – Trưởng ban tài chính kế toán.</p> <p>Từ tháng 6/2025 đến nay giữ chức vụ: Trưởng ban tài chính kế toán – Kế toán trưởng</p>	0,016%	0%	0,016%

* Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Năm 2025 kế hoạch đầu tư, sửa chữa được phê duyệt 102 hạng mục, tổng giá trị phê duyệt là: 355 tỷ đồng.

Trong năm Công ty đã thực hiện 44 hạng mục, giá trị thực hiện: 122,5 tỷ đồng, đạt 35% so với kế hoạch. Trong đó:

+ Đã thực hiện hoàn thành được 35 hạng mục, giá trị thực hiện: 116 tỷ đồng, đạt 33% so với kế hoạch.

+ Đang thực hiện dở dang 9 hạng mục, giá trị thực hiện: 6,5 tỷ đồng, đạt 2% so với kế hoạch.

- Tháng 7/2025, chính thức hoàn thành dự án đầu tư: “Cải tạo, sửa chữa nâng cao năng lực sản xuất phân xưởng Đức”.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ 2025/2024 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	1.214.313.255.244	1.547.144.030.024	127
2	Doanh thu thuần	1.255.074.124.460	1.292.401.424.111	103
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	106.973.176.120	126.891.927.219	119
4	Lợi nhuận khác	(2.412.966.945)	1.795.277.771	-74
5	Lợi nhuận trước thuế	104.560.209.175	128.687.204.990	123
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	102.288.151.169	121.501.250.185	119
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.841	3.527	124

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ TH 2025/2024 (%)
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	1,46	1,34	91
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ (Tổng nợ phải trả/ Tổng tài sản)	0,56	0,62	112
	- Hệ số Nợ (Tổng nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu)	1,26	1,66	132
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

	- Vòng quay hàng tồn kho (<i>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho</i>)	1,37	1,92	141
	- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,27	0,23	85
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,078	0,094	121
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,182	0,209	115
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,081	0,079	97

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10,000 đ/cổ phiếu.
- Tổng số chứng khoán: 31,000,000 cổ phiếu.
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: không.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Tổng số cổ phần	Tỉ lệ %	GHI CHÚ
1	Cổ đông trong nước	30,990,800	99.97%	
	Cổ đông là tổ chức	27,609,700	89.06%	
	Cổ đông là cá nhân	3,381,100	10.91%	
2	Cổ đông nước ngoài	9,200	0.03%	
	Cổ đông là tổ chức	0	0%	
	Cổ đông là cá nhân	9,200	0.03%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không có.*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không có.*

e) Các chứng khoán khác: *Không có.*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm 2025:

TT	Nguyên liệu, hoá chất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nhôm thỏi (Billet)	Tấn	5,032
2	Thép phế liệu	Tấn	5,335
3	Phôi thép	Tấn	3,485

4	Cát đúc	Tấn	1,841
5	Đất sét	Tấn	681
6	Nilong bao gói sản phẩm nhôm	Tấn	38,403
7	Hóa chất NaOH	Tấn	31,950
8	Hóa chất H ₂ SO ₄	Tấn	34,347
9	Vật tư bột sơn tĩnh điện các loại	Tấn	163,573
10	Vật tư film	m ²	94,509

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có số liệu thống kê

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

TT	Năng lượng tiêu thụ thực tiếp	Đơn vị tính	Số lượng
1	Điện	kWh	19.102.758
2	Gas	Tấn	202

6.3. Tiêu thụ nước: (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước; Nước sạch do xí nghiệp nước sạch Đông Anh cung cấp
- Khối lượng sử dụng năm 2025: 3.022 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng. Không có số liệu thống kê

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Công ty đã và đang thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ môi trường: Có đầy đủ các hồ sơ pháp lý tuân thủ đúng theo pháp luật bảo vệ môi trường: Các quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép xả thải, nguồn thải... Định kỳ hằng năm, Công ty thực hiện lấy mẫu kiểm tra báo cáo quan trắc môi trường theo đúng yêu cầu Giấy phép môi trường, kết quả đạt tiêu chuẩn cột B đảm bảo trong mức được phép xả thải. Công ty đã được cấp chứng chỉ và đang áp dụng tuân thủ Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.
- Năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp lệ phí bảo vệ môi trường đúng quy định; Nộp đầy đủ các báo cáo định kỳ vào cuối năm về hoạt động bảo vệ môi trường gửi Sở Tài Nguyên & Môi trường Hà Nội theo đúng yêu cầu pháp luật.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động bình quân trong năm 2025 là 502 người với mức thu nhập bình quân là 17.5 triệu đồng/ người/tháng;

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như: Chế độ bồi dưỡng ca ba, độc hại, nghỉ mát, chính sách nghỉ chờ việc, hỗ trợ đi lại đối với người lao động, quy định về lương tuân thủ, mức lương tối thiểu đối với cán bộ chủ chốt (CB Key), bồi dưỡng thêm giờ, lễ tết...

- Công tác đào tạo: Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy: 190 lượt người.

- Công tác Bảo hiểm xã hội: 100% người lao động trong Công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN theo quy định pháp luật.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* **Tổng quan:** Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 106% kế hoạch, Lợi nhuận đạt 139 % so với kế hoạch năm 2025.

* **Những tiến bộ đã đạt được:**

a. Thị trường & kinh doanh

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động phát triển thị trường và đạt được những kết quả tích cực trên cả thị trường trong nước và quốc tế.

- Đối với lĩnh vực kết cấu thép và các dự án công nghiệp, Công ty đã chủ động tiếp cận, ký kết và triển khai nhiều dự án quy mô lớn như Vĩnh Tân, Hồ Cánh Tàng, EPC Ô Môn 4... Qua đó, từng bước nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và thi công, đồng thời khẳng định vị thế trong việc tham gia các dự án EPC và công trình có giá trị cao.

- Ở mảng đúc, Công ty tiếp tục duy trì ổn định các thị trường truyền thống, đồng thời tích cực mở rộng hoạt động xuất khẩu sang các thị trường quốc tế như Mexico, Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc. Đặc biệt, Công ty đã bước đầu tiếp cận thị trường châu Âu, tạo tiền đề cho việc phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao trong thời gian tới.

- Đối với mảng nhôm, trong bối cảnh thị trường trong nước gặp nhiều khó khăn, Công ty đã chủ động chuyển hướng sang phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp phụ trợ và xuất khẩu. Nhờ đó, từng bước mở rộng được thị trường tại các khu vực như Mexico, Mỹ và châu Âu, góp phần đa dạng hóa thị trường và giảm sự phụ thuộc vào nhu cầu nội địa.

b. Sản xuất & quản trị

- Công tác điều hành sản xuất trong năm được thực hiện linh hoạt, bám sát kế hoạch và tình hình thực tế, qua đó đảm bảo duy trì ổn định hoạt động và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất.

- Hệ thống quản trị tiếp tục được hoàn thiện theo hướng chuẩn hóa và nâng cao tính hiệu quả, với việc tăng cường phân quyền, làm rõ chức năng – nhiệm vụ và cải tiến quy trình làm việc giữa các bộ phận. Điều này góp phần nâng cao năng lực điều hành và khả năng phối hợp trong toàn Công ty.
- Công tác kiểm soát chất lượng được thực hiện nghiêm ngặt ở جميع các khâu, từ đầu vào nguyên vật liệu đến quá trình sản xuất và sản phẩm đầu ra, nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Đặc biệt, Công ty đã hoàn thành việc cải tạo và nâng cấp dây chuyền đúc DISA. Việc đưa dây chuyền này vào vận hành ổn định đã góp phần nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm và tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng doanh thu.

c. Khoa học công nghệ & tiết kiệm chi phí

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động rà soát, điều chỉnh định mức sản xuất và sử dụng vật tư theo hướng tối ưu hóa. Việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật và cải tiến quy trình đã giúp giảm hao hụt nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Đồng thời, Công ty cũng chú trọng nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

d. Tài chính

- Công tác quản trị tài chính trong năm được thực hiện một cách chủ động và linh hoạt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nhu cầu đầu tư của Công ty.
- Bên cạnh đó, Công ty đã kiểm soát tốt chi phí tài chính thông qua việc tối ưu cơ cấu nguồn vốn, lựa chọn các phương án huy động vốn phù hợp và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Điều này góp phần quan trọng vào việc cải thiện hiệu quả kinh doanh chung trong năm.

e. Công tác công nợ

- Công ty đã tăng cường công tác quản lý và kiểm soát công nợ, đặc biệt trong khâu ký kết hợp đồng và theo dõi thanh toán. Việc nâng cao ý thức và trách nhiệm của bộ phận kinh doanh trong đàm phán điều khoản thanh toán đã góp phần hạn chế rủi ro và giảm thiểu phát sinh nợ xấu.
- Đồng thời, công tác phân loại, theo dõi và thu hồi công nợ được thực hiện chặt chẽ, qua đó góp phần đảm bảo an toàn tài chính và duy trì dòng tiền ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

Về tài sản: So với tài sản dài hạn thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế hơn với tỷ trọng 77% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 1.191 tỷ đồng trên tổng tài sản là 1.547 tỷ đồng.

- Tài sản ngắn hạn tăng 205 tỷ đồng (tăng 20,85% so với đầu năm), chủ yếu tăng ở chỉ tiêu đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản phải thu ngắn hạn;

- Tài sản dài hạn tăng 127 tỷ đồng (tương ứng tăng 55,74% so với đầu năm), nguyên nhân chủ yếu là do đầu tư tài sản cố định.

Về nguồn vốn: Nợ phải trả đạt 965 tỷ đồng (chiếm 62,4% tổng nguồn vốn), tăng 228 tỷ (tương ứng tăng 42,64% so với đầu năm); vốn chủ sở hữu đạt 581 tỷ đồng (chiếm 37,6% tổng nguồn vốn), tăng 44 tỷ (tương ứng tăng 8,2% so với đầu năm).

Về cân đối tài sản - nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2025, với nguồn vốn chủ sở hữu cộng nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty thường xuyên theo dõi và quản lý, tối ưu hóa dòng tiền nhằm chủ động trong công tác sản xuất kinh doanh và tối ưu trong công tác thanh toán các khoản nợ đến hạn và sắp đến hạn. Công ty cũng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về các nghĩa vụ phải nộp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2025, Công ty thay đổi, bổ nhiệm các cán bộ quản lý nhằm kích lệ năng lực lao động và phát triển những hướng đi mới để Công ty hoạt động hiệu quả hơn.

Công ty cũng Ban hành, sửa đổi, bổ sung một số quy định, quy chế quản trị nội bộ phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh và quy định của pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	KH2026/ TH2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.401	1.550	111
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.292</i>	<i>1.467</i>	<i>114</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	122	105	86
3	Tỷ lệ cổ tức (*)	%			
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ và sửa chữa lớn	Tỷ đồng	123	302	246
5	Thanh lý TSCĐ	Tỷ đồng	0	31	
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	97,2	139	143
7	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	7,5	9,5	127

(*) Tỷ lệ cổ tức thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 do ĐHĐCĐ 2025 phê duyệt, dự kiến tổ chức ngày 23/4/2026.

5. Giải trình của Ban tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công ty vượt kế hoạch về doanh thu (đạt 106% kế hoạch) và vượt kế hoạch về lợi nhuận sau thuế (đạt 139% kế hoạch).

Công ty đã thực hiện được một số việc nâng cao năng lực quản trị Công ty như việc đánh giá nhân sự hàng tháng; quản trị chi phí theo hướng tiết kiệm, hiệu quả hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành **42 Nghị quyết và Quyết định**, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ.

Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Hội đồng quản trị và tổ chức triển khai đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Hội đồng Quản trị xác định phương hướng hoạt động với vai trò định hướng chiến lược và giám sát, làm cơ sở để Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

a. Định hướng chiến lược

Hội đồng Quản trị thống nhất định hướng năm 2026 là năm chuyển tiếp quan trọng, tập trung tái cấu trúc và đầu tư phát triển, nhằm tạo nền tảng tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.

Trong đó, yêu cầu Ban điều hành:

- Tập trung phát triển các lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng như EPC, xuất khẩu và các dự án quy mô lớn.
- Tái cấu trúc danh mục sản phẩm, đặc biệt xây dựng lại chiến lược mảng nhôm theo hướng hiệu quả và phù hợp thị trường.
- Tiếp tục mở rộng hợp tác kinh doanh vào lĩnh vực hạ tầng công nghiệp với Sumitomo Corporation.

b. Định hướng đầu tư

Hội đồng Quản trị yêu cầu:

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch năm 2026.
- Ưu tiên đầu tư vào các hạng mục nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ và tự động hóa.
- Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải và hạn chế rủi ro.

c. Định hướng điều hành sản xuất kinh doanh

- Mở rộng thị trường, tăng tỷ trọng xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Duy trì kỷ luật chi phí, kiểm soát giá thành và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chủ động thích ứng với biến động thị trường, đặc biệt về giá nguyên vật liệu và nhu cầu tiêu thụ.

d. Định hướng tổ chức và nhân sự

- Tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý và xây dựng chính sách thu hút, giữ chân nhân sự chủ chốt.

e. Định hướng tài chính và kiểm soát rủi ro

- Đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Tăng cường kiểm soát dòng tiền, công nợ và chi phí.
- Nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường biến động.

Hội đồng Quản trị yêu cầu Ban điều hành tập trung triển khai đồng bộ các định hướng trên, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2026, đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

V. Quản trị công ty

1. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ)
1	Nguyễn Anh Dũng	Trưởng Ban	0%
2	Hoàng Như Thái	Thành viên	0%
3	Lê Thị Thanh Nội	Thành viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025;
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh

2. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (Tại thời điểm hiện tại)

	Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT	Ủy viên HĐQT	Ủy viên HĐQT	Ủy viên HĐQT
Họ và tên	Cao Trường Thụ	Nguyễn Danh Quân	Lã Quý Duẩn	Đỗ Thị Hiếu	Phạm Việt Thắng
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ)					
- Sở hữu đại diện TCT XD & PT hạ tầng	44%	25%	12.06%	8%	0%
- Sở hữu cá nhân	0%	0%	0.33%	0%	0%
Là thành viên	Không điều hành	Không điều hành	Điều hành	Không điều hành	Không điều hành
Chức danh nắm giữ tại công ty khác	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP	Phó chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng công ty LICOGI - CTCP	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Xuân Cầu	TV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách TCKT Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 04 cuộc họp và ra 42 quyết định và nghị quyết. Các Nghị quyết, Quyết định này đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và có nội dung chủ yếu sau:

- Tiếp tục chỉ đạo toàn diện công ty gắn với việc rà soát sắp xếp bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả; chỉ đạo sát xao đến từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

+ Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Quy chế, quy định của Công ty. Trong quá trình thực hiện thường xuyên rà soát để điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với từng thời tạo hành lang pháp lý quản trị Công ty theo thông lệ tốt.

+ Chỉ đạo tiếp cận, ký kết và thực hiện các dự án Kết cấu giàn không gian, kết cấu thép như: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2, dự án đường ống nước Hồ Cánh Tạng Hoà Bình góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

+ Chỉ đạo tham gia các dự án EPC và đã đấu thầu thành công dự án Đầu tư XD và kinh doanh dịch vụ bảo dưỡng tàu bay số 1 với tư cách thành viên liên danh; dự án Nhiệt điện Ô Môn 4 với tư cách nhà thầu phụ. Tạo tiền đề và xây dựng năng lực để tham gia các dự án EPC năng lượng và giao thông trong tương lai.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông đúng hạn.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, thực hiện tốt việc công bố thông tin đúng thời hạn quy định.

- Tập thể HĐQT đoàn kết, dân chủ, tuân thủ đúng pháp luật và điều lệ Công ty.

Những hạn chế :

- Việc tìm kiếm địa điểm phù hợp để đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất số 2 chưa đạt được kết quả như kế hoạch đề ra.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực và chế độ đãi ngộ chưa được cải thiện đồng bộ, chưa tạo được động lực mạnh mẽ nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- Chưa có chỉ đạo đúng hướng để khôi phục phát triển mảng nhôm – vốn là mảng lớn của Công ty (cả nhôm thanh và nhôm công trình).

- Một số mảng mới như Wonder Boat chưa khai thác được hiệu quả.

d) Hoạt động của thành viên quản trị độc lập không điều hành: Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f) Danh sách các thành viên trong Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương thưởng thù lao và các khoản lợi ích:

Về thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban tổng giám đốc năm 2025:

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là: 15.000.000 đ/tháng đối với Chủ tịch, 12.000.000 đ/tháng đối với Phó chủ tịch và 10.000.000 đ/tháng đối với các thành viên khác.

- Đối với thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân là 10.000.000 đ/tháng đối với Trưởng ban và 8.000.000 đ/tháng đối với thành viên khác

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí tổ chức họp, đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác: Được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2025, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không có.*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: *Không có.*

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA): “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính) theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.



LÃ QUÝ DUÂN